



THUYẾT MINH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM AAA

(Đính kèm Tờ trình số 14/2025/TTr-AAA/HĐQT ngày 14/11/2025 của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị của Tổng Công ty)

STT	QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
1	Điều 3. Định nghĩa/ Thuật ngữ 3. Người điều hành là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. 4. Người quản lý bao gồm: a. Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị; b. Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật; c. Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, Trưởng văn phòng đại diện, Giám đốc Ban/ Trưởng bộ phận nghiệp vụ và các chức danh tương đương theo quy định nội bộ Tổng Công ty.	Điều 3. Định nghĩa/ Thuật ngữ 3. Người điều hành là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, <u>Giám đốc tài chính</u> và Kế toán trưởng. 4. Người quản lý bao gồm: a. Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị; b. Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật; c. <u>Giám đốc tài chính</u>, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, Trưởng văn phòng đại diện, Giám đốc Ban/ Trưởng bộ phận nghiệp vụ và các chức danh tương đương theo quy định nội bộ Tổng Công ty.	Việc bổ sung vị trí Giám đốc Tài chính nhằm đáp ứng yêu cầu điều hành chung của Tổng Công ty.
2	Điều 6. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập không quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục. Nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.	Điều 6. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị 2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm <u>thành viên độc lập</u> Hội đồng quản trị không quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục. Nhiệm kỳ thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.	Hiệu chỉnh thuật ngữ để phù hợp quy định tại Luật Doanh nghiệp.

STT	QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
3	Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, các Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động đối với các nhân sự thuộc các đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị. Quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những nhân sự theo quy định tại điểm này; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; ... p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị sau khi được Đại hội đồng cổ đông	Điều 13. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, các Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động đối với Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, <u>Giám đốc tài chính</u>, Kế toán trưởng; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động đối với các nhân sự thuộc các đơn vị trực thuộc Hội đồng quản trị; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những nhân sự theo quy định tại điểm này; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; ... p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông	Bổ sung quyền hạn của Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động đối với vị trí Giám đốc tài chính do vị trí này đã bổ sung trong Ban Điều hành của Tổng Công ty. Làm rõ quyền của Hội đồng quản trị quyết định ban hành các văn bản của Tổng Công ty.

STT	QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
	thông qua; Quyết định ban hành các quy chế đầu tư, quy chế quản lý tài chính, quy chế tiền lương, quy chế tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty và quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Tổng Công ty; 3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ Tổng Công ty quy định. Một nghị quyết của Hội đồng quản trị chỉ được thông qua nếu đa số các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị tán thành. Nếu số phiếu ngang nhau thì Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định. Nghị quyết, quyết định theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết, quyết định này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết, quyết định được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo Điều 34 của Điều lệ Tổng Công ty.	qua; Quyết định ban hành các quy chế đầu tư, quy chế quản lý tài chính, quy chế tiền lương, quy chế tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty và quy chế quản lý nội bộ <i>theo quyết định</i> của Hội đồng quản trị <i>theo</i> quy định tại Điều lệ Tổng Công ty <i>và theo quy định của pháp luật</i>; 3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ Tổng Công ty quy định. Một nghị quyết của Hội đồng quản trị chỉ được thông qua nếu đa số các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị tán thành. Nếu số phiếu ngang nhau thì Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định. Nghị quyết, quyết định theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết, quyết định này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết, quyết định được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo Điều 33 của Điều lệ Tổng Công ty.	Hiệu chỉnh để phù hợp quy định Điều lệ hiện hành của Tổng Công ty (Điều 33 quy định về “Cuộc họp của Hội đồng quản trị”).

STT	QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
	Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.	Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.	
4	Điều 19. Cuộc họp Hội đồng quản trị 6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. 8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 (ba phần tư) tổng số thành viên Hội đồng quản trị trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Điều 19. Cuộc họp Hội đồng quản trị 6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 01 (một) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. 8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 (ba phần tư) tổng số thành viên Hội đồng quản trị trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 03 (ba) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Nhằm đáp ứng yêu cầu giải quyết kịp thời hoạt động quản trị, điều hành và kinh doanh của Tổng Công ty.

STT	QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO QUY CHẾ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
5	Điều 29. Hiệu lực thi hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA bao gồm 07 (bảy) Chương, 29 (hai mươi chín) Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 10 năm 2023.	Điều 29. Hiệu lực thi hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm AAA bao gồm 07 (bảy) Chương, 29 (hai mươi chín) Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm <i>Những nội dung chưa đề cập trong Quy chế này sẽ căn cứ vào Điều lệ và các quy định của pháp luật hiện hành.</i>	Theo ngày Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và những nội dung chưa đề cập trong Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sẽ căn cứ vào Điều lệ và các quy định của pháp luật hiện hành.

